

Số: /GPMT-UBND

Bình Phước, ngày tháng 5 năm 2025

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Nâng công suất Nhà máy sản xuất vật liệu composite từ 700 tấn/năm lên 2.400 tấn/năm và bổ sung sản xuất khuôn mẫu để sản xuất vật liệu composite với quy mô 1.000 cái/năm” do Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Tân Việt Hàn làm Chủ đầu tư tại lô A4, KCN Minh Hưng – Hàn Quốc, xã Minh Hưng (nay là phường Minh Hưng), huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Xét Văn bản số 13/CV-VHC ngày 07/5/2025 của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Tân Việt Hàn về việc đề nghị cấp giấy phép môi trường của cơ sở “Nhà máy sản xuất vật liệu Composite”, công suất 2.400 tấn sản phẩm/năm và khuôn mẫu để sản xuất vật liệu composite 1.000 cái/năm sau thẩm định và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 37/TTr-BQL ngày 12/5/2025; ý kiến của các thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Tân Việt Hàn, địa chỉ tại lô A4, KCN Minh Hưng – Hàn Quốc, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở “Nhà máy sản xuất vật liệu composite”, công suất 2.400 tấn sản phẩm/năm

và khuôn mẫu để sản xuất vật liệu composite 1.000 cái/năm, với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của Cơ sở:

1.1. Tên cơ sở: “Nhà máy sản xuất vật liệu composite”, công suất 2.400 tấn sản phẩm/năm và khuôn mẫu để sản xuất vật liệu composite công suất 1.000 cái/năm.

1.2. Địa điểm hoạt động: Lô A4, KCN Minh Hưng – Hàn Quốc, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 442023000034 do Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Phước cấp chứng nhận lần đầu ngày 16/10/2007, chứng nhận thay đổi lần thứ nhất ngày 12/5/2011, chứng nhận thay đổi lần thứ hai ngày 11/6/2015.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp 3800379015, đăng ký lần đầu ngày 16/10/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 19/10/2022 do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) tỉnh Bình Phước cấp.

1.4. Mã số thuế: 3800379015.

1.5. Loại hình sản xuất kinh doanh, dịch vụ: Sản xuất vật liệu composite và sản xuất khuôn mẫu để sản xuất vật liệu composite.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Diện tích: 28.737,7 m².

- Phạm vi: Cơ sở được thực hiện tại lô A4, KCN Minh Hưng – Hàn Quốc, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Nhóm dự án: Cơ sở có tính chất tương tự như dự án nhóm C (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công).

- Cơ sở có tiêu chí về môi trường như dự án đầu tư nhóm III theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020, Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ.

- Công suất: Sản xuất vật liệu composite công suất 2.400 tấn sản phẩm/năm và khuôn mẫu để sản xuất vật liệu composite công suất 1.000 cái/năm.

- Quy trình công nghệ sản xuất:

+ Quy trình sản xuất vật liệu composite: Chọn khuôn ban đầu → Phủ chất đánh bóng, gelcoat, phun sơn (nếu có) → Tạo hình → Hoàn thiện sản phẩm → Thành phẩm.

+ Quy trình sản xuất khuôn mẫu bằng composite: Chọn khuôn ban đầu → Phủ chất đánh bóng, gelcoat → Tạo hình → Hoàn thiện sản phẩm → Thành phẩm.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.5. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Tân Việt Hàn:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Tân Việt Hàn có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về UBND tỉnh Bình Phước, Ban Quản lý Khu kinh tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND thị xã Chơn Thành, Công ty TNHH C&N VINA nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác so với các nội dung quy định tại Giấy phép môi trường này phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: **10 năm** (kể từ ngày UBND tỉnh cấp Giấy phép môi trường).

Điều 4. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của toàn bộ thông tin, số liệu, dữ liệu tại hồ sơ trình; tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật.

Giao Sở Khoa học và Công nghệ đăng công khai nội dung Giấy phép môi trường lên Cổng thông tin điện tử tỉnh và giao Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp nhận Báo cáo công tác bảo vệ môi trường của cơ sở theo quy định tại khoản 5, Điều 66, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường)/.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH SX TM Tân Việt Hàn;
- Ban Quản lý Khu kinh tế;
- Sở NN&MT;
- Sở KH&CN;
- UBND thị xã Chơn Thành;
- Công ty TNHH C&N Vina;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, (Dg)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH